

Cần Giuộc, ngày 05 tháng 11 năm 2019

Số: 318/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 439/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Hiếu N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các bên đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, đồng thời có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hiếu N và bà Nguyễn Thị Thanh X nhận thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, ông N và bà X thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Lê Hiếu N và bà Nguyễn Thị Thanh X có 02 con chung tên Lê Hiếu N1 sinh ngày 08-7-2003 và Lê Hiếu V sinh ngày 20-8-2006. Ông N và bà X thỏa thuận:

Giao cho ông Lê Hiếu N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Hiếu N1 sinh ngày 08-7-2003 và Lê Hiếu V sinh ngày 20-8-2006.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông N và bà X tự thỏa thuận, ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có nghĩa vụ trông nom chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 2 Điều 82; Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hiếu N và bà Nguyễn Thị Thanh X xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về lệ phí:* Ông Lê Hiếu N và bà Nguyễn Thị Thanh X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Ông Lê Hiếu Ngã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001632 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển sang lệ phí sung quỹ nhà nước.

Bà Nguyễn Thị Thanh X đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001631 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển sang lệ phí sung quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Ủy ban nhân dân xã P; huyện C, tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giúp